

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2025/HS-ST

Ngày: 11- 4 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Đâu

2. Bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Nghĩa – Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Điểm cầu thành phần là Trại giam Công an tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Hải T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 9 năm 1992 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: khối A, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Công T1 (đã chết) và con bà: Dương Thị P; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 23/6/2022, bị Toà án nhân dân thành phố Vinh, xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 132/2022/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/4/2023;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị P, sinh năm 1966; Trú tại: khối A, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lưu Hải T đi bộ đến khu vực gầm cầu vượt C để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và đưa cho một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để mua ma túy, người đàn ông cầm tiền và nói T đứng đợi. Một lúc sau, người đàn ông quay lại và gọi Triều đến chân cầu vượt rồi chỉ cho T vị trí gói ma túy đã để sẵn. Triều theo chỉ dẫn, lấy được 01(một) gói ma túy đá có đặc điểm ngoài cùng là băng dính màu đen, mở ra có 01(một) lớp giấy chống ẩm màu trắng, tiếp theo là bao potylen màu trắng, trong cùng là ma túy đá. Triều mang gói ma túy về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ ngày 10/12/2024, T lấy gói ma túy nói trên bỏ vào túi quần bên trái phía trước và đi tìm nơi sử dụng. Lúc này có anh Ngô Xuân S, sinh năm 1979, trú tại xóm H, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại nhờ T đến bên xe cũ ở đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An chở anh S về nhà. Triều điều khiển xe máy Liberty màu đỏ, biển kiểm soát 37M1 - 049.81 đến bên xe cũ đón anh S. Khi T và anh S đang trên đường về đến ngách E, ngõ A, đường N, khối A, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị Công an phường T yêu cầu kiểm tra. Triều lấy gói ma túy trong túi quần của T ra thả xuống đường nhằm phi tang nhưng bị Công an phát hiện và yêu cầu T nhặt lên giao nộp. Triều chấp hành, nhặt gói ma túy lên giao nộp, khai nhận đó là gói ma túy đá của T mang theo nhằm mục đích sử dụng. Công an dẫn giải Lưu Hải T cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 993/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 14/12/2024 của phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lưu Hải T gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lưu Hải T có khối lượng 0,261 gam (không phải hai trăm sáu mươi một gam)”.

Tại cơ quan điều tra, Lưu Hải T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong đúng quy định trong đó có 0,161 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và vỏ giấy niêm phong;

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, biển kiểm soát 37M1-049.81, sơn xe màu đỏ, số khung 3400DV103435, số máy M737M5004587, xe cũ đã qua sử dụng.

Bản Cáo Trạng số 107/CT-VKS-TPV ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Lưu Hải T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lưu Hải T từ 21 (hai mươi mốt) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy ma túy đã được niêm phong dán kín.

Trả cho bà Dương Thị P 01(một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, biển kiểm soát 37M1 - 049.81, sơn xe màu đỏ, xe cũ đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Hải T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 10/12/2024, tại ngách E, ngõ A, đường N, khối A, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Lưu Hải T đang tàng trữ trái phép 0,261 gam (không phải hai trăm sáu mươi mốt gam) ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố V phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng, vì để thỏa mãn cơn nghiện mà thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01(một) tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Trong vụ án này, đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lưu Hải T do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ; Đối với Ngô Xuân S là người đi cùng Lưu Hải T nhưng không biết việc T cất dấu ma túy nên không phạm tội; Đối với bà Dương Thị P là người cho Lưu Hải T mượn xe máy nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, biển kiểm soát 37M1-049.81, không biết T sử dụng xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy, do đó bà P không phạm tội.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 0,261 gam ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Lưu Hải T, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,161g (không phải một trăm sáu mươi một gam). Ma túy là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, biển kiểm soát 37M1-049.81, sơn xe màu đỏ, xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký chủ sở hữu Trần Thị Mỹ H. Quá trình điều tra xác định bà Trần Thị Mỹ H bán chiếc xe trên cho Cửa hàng xe máy cũ T (Địa chỉ: số A T, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An), Cửa hàng xe máy cũ T đã bán cho bà Dương Thị P. Bà P cho Lưu Hải T mượn xe đi. Bà P không biết T mượn xe đi tìm nơi sử dụng ma túy nên cần trả lại chiếc xe cho bà P.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Hải T 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 10/12/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy ma túy trong phong bì thư đã được niêm phong dán kín.

T2 trả cho bà Dương Thị P 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, loại Liberty, biển kiểm soát 37M1-049.81, sơn xe màu đỏ, xe cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2025/133 ngày 26/02/2025.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Lưu Hải T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người có QL và NV liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoa

